

Số: 09/BB-DHĐCĐ

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG

Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng
Địa chỉ: Số 34 đường Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Mã số doanh nghiệp: 0200155561
Thời gian họp: Bắt đầu 8h30' ngày 02 tháng 04 năm 2022
Địa điểm họp: Trụ sở chính Công ty, Số 34 đường Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Chương trình và Nội dung Đại hội: Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được thông qua (đính kèm theo Biên bản này)
Chủ tọa Đại hội: Ông Đỗ Huy Đạt - Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026
Ban Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Thu Hà
Ông Lê Xuân Phòng

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian):

A. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Bà Vũ Thị Lương Dung – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội và công bố đề xuất của HĐQT về công tác nhân sự điều hành Đại hội như sau:

Đoàn chủ tọa gồm:

- | | |
|--------------------|---------------------------|
| 1. Ông Đỗ Huy Đạt | - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa |
| 2. Ông Tạ Văn Sơn | - TV HĐQT, CT UBKT |
| 3. Ông Lê Hữu Cảnh | - TV HĐQT, Tổng giám đốc |

Ban Kiểm phiếu, Ban Kiểm tra tư cách Đại Hội:

- | | | |
|------------------------|-----------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Ninh | - Giám đốc XN Điện An Dương | - Trưởng ban |
| 2. Ông Võ Ngọc Ánh | - XN Điện An Dương | - Phó ban |
| 3. Bà Mai Thị Thanh Hà | - Kế toán trưởng | - Ủy viên |
| 4. Bà Đỗ Thị Trang | - Nhân viên P. Tài chính | - Ủy viên |
| 5. Bà Lê Thị Minh Hằng | - Nhân viên P.Kinh doanh | - Ủy viên |

Ban thư ký Đại Hội:

- | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thư ký HĐQT, T.P TC- HC | - Thư ký Đại hội |
| 2. Ông Lê Xuân Phòng | - Trưởng ban Kinh doanh | - Ủy viên |

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua công tác nhân sự điều hành Đại hội theo danh sách nêu trên.

- Tiếp theo Đại hội nghe báo cáo của Ông Nguyễn Văn Ninh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

+ Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 24/02/2022 là: 135 cổ đông, đại diện cho: 5.137.850 cổ phần, tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

+ Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội và đại diện theo uỷ quyền tham dự là: 54 cổ đông (trong đó 09 cổ đông ủy quyền), nắm giữ: 4.946.659 cổ phần, chiếm 96.3% Vốn điều lệ.

+ Tổng số cổ đông không tham dự Đại hội 81 cổ đông, nắm giữ 191.191 cổ phần, chiếm 3.7% Vốn điều lệ.

(Danh sách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp đính kèm theo biên này)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020; Căn cứ Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng với thành phần tham gia như trên đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội một cách hợp lệ.

Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội và Ban thư ký lên làm việc.

Thông qua quy chế làm việc của Đại hội, chương trình họp:

1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

2. Nội dung chương trình họp:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2021, định hướng nhiệm vụ năm 2022;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng nhiệm vụ năm 2022;
- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021;
- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tăng Vốn điều lệ Công ty;
- Phương án đầu tư tài chính năm 2022;
- Báo cáo quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Phương án trả thù lao HĐQT năm 2022;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

(Tài liệu phục vụ đã được đăng tải trên Website của Công ty: www.diennuochp.com.vn).

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế làm việc và Nội dung chương trình Đại hội.

B. NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY VÀ THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

I. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Tổng giám đốc .

Ông Lê Hữu Cảnh - TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo (có bản chi tiết kèm theo lập ngày 10/03/2022).

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu:	567.630	Triệu đồng
+ Kinh doanh điện:	548.367	Triệu đồng
+ Kinh doanh nước sạch:	12.256	Triệu đồng
+ Kinh doanh khác:	7.007	Triệu đồng
- Sản lượng điện:	254.972.000	KWh
- Sản lượng nước:	768.356	m ³
- Tỷ lệ tổn thất điện:	4,43	%
- Tỷ lệ tổn thất nước:	5,54	%
- Lợi nhuận trước thuế:	33.382	Triệu đồng
- Thuế TNDN	7.063	Triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	26.319	Triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: Tiền mặt	25	%
- Nộp ngân sách:	14.800	Triệu đồng
- Lương bình quân:	10,8	Tr.đồng/người/tháng

2. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2022:

- Tổng doanh thu:	680.000	Triệu đồng
+ Kinh doanh điện:	657.200	Triệu đồng
+ Kinh doanh nước sạch:	14.800	Triệu đồng
+ Kinh doanh khác:	8.000	Triệu đồng
- Sản lượng điện:	290.185.000	KWh
- Sản lượng nước:	922.000	m ³
- Tỷ lệ tổn thất điện:	4,4	%
- Tỷ lệ tổn thất nước:	5,0	%
- Lợi nhuận trước thuế:	36.000	Triệu đồng
- Nộp ngân sách:	16.000	Triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức :		
+ Tiền mặt:	≥ 20%	
+ Cổ phiếu thưởng:	= 25%	
- Lương bình quân:	11,6	Tr.đồng/người/tháng

*** Kế hoạch đầu tư, cải tạo, sửa chữa hệ thống lưới điện:**

- Xây dựng mới 16 TBA với tổng công suất đạt 8.160 KVA.
- Nâng công suất 10 TBA; Trong đó: Các TBA là tài sản của Công ty 06 trạm; Các TBA là tài sản của Điện lực 04 trạm.
- Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hệ thống đường dây hạ thế để san tải các TBA và chống quá tải với tổng số lượng 23 km.
- Thay thế, kiểm định công tơ định kỳ các đơn vị: 17.250 công tơ các loại.
- Phát triển khách hàng mới sử dụng điện, nước: 12.700 khách hàng.
- Tìm kiếm, phát triển địa bàn kinh doanh mới tại các Khu đô thị.

II. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Bà Mai Thị Thanh Hà - Kế toán trưởng trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO kiểm toán lập ngày 12/3/2022, với một số chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu bán hàng và CCDV:	567.630.676.354	đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	33.381.962.782	đồng
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	7.062.844.043	đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	26.319.118.739	đồng

III. Thông qua Báo cáo hoạt động của UBKT năm 2021, định hướng nhiệm vụ năm 2022

Ông Tạ Văn Sơn - TV HĐQT, Chủ tịch UBKT trình bày Báo cáo (có báo cáo chi tiết kèm theo lập ngày 07/03/2022)

IV. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, định hướng nhiệm vụ năm 2022

Ông Đỗ Huy Đạt - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo (có báo cáo chi tiết kèm theo lập ngày 10/03/2022)

V. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021

Ông Lê Hữu Cảnh - TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Phương án cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế:	33.381.962.782	đồng
- Thuế TNDN hiện hành:	7.062.844.043	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	26.319.118.739	đồng
- Lợi nhuận chia cho 03 liên danh:	2.304.745.395	đồng
- Lợi nhuận còn lại:	24.014.373.344	đồng
- Trích lập quỹ khen thưởng Phúc lợi (5%):	1.200.718.667	đồng
- Lợi nhuận sau thuế còn lại:	22.813.654.676	đồng
- Phương án chia cổ tức năm 2021:		
+ Tạm ứng đợt 1 = 10%/Vốn:	5.137.850.000	đồng
+ Tạm ứng đợt 2 = 15%/Vốn:	7.706.775.000	đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối 2021:	9.969.029.676	đồng

VI. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2022 từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2020, 2021 cho cổ đông hiện hữu

Ông Lê Hữu Cảnh - TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Phương án cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ đã đăng ký:	51.378.500.000	đồng
- Dự kiến tỷ lệ phát hành:		
+ Trả cổ tức bằng cổ phiếu 25%/Vốn điều lệ		
+ 01 CP hiện hữu được nhận 0,25 CP mới		
- Dự kiến Nguồn vốn: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty năm 2020, năm 2021		
- Tổng giá trị dự kiến phát hành	12.844.625.000	đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tăng:	64.223.125.000	đồng
- Thời gian dự kiến thực hiện:	Quý III năm 2022	

- Giao Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm thực hiện việc phát hành 1.284.462,5 cổ phần với Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo quy định của Luật Chứng khoán, Báo cáo kết quả phát hành cổ phần. Sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty (Khoản 1 Điều 6 quy định về Vốn điều lệ và số cổ phần) đồng thời thực hiện thủ tục tăng Vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng sau khi có kết quả phát hành cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông được nhận sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

VII. Thông qua Phương án đầu tư tài chính năm 2022

Ông Lê Hữu Cảnh - TV HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Phương án *(có Tờ trình chi tiết kèm theo)*

Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng với người có liên quan là: Công ty cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt và Công ty TNHH một thành viên Tùng Trí Việt.

VIII. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT năm 2022.

Ông Tạ Văn Sơn - TV HĐQT, Chủ tịch UBKT trình bày *(kèm theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT lập ngày 10/03/2022)* cụ thể như sau:

1. Quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

Tổng số đã chi trả:	793.000.000 đồng
- Thù lao HĐQT:	733.000.000 đồng
- Thù lao BKS nhiệm kỳ 2016-2021:	60.000.000 đồng

2. Phương án trả thù lao HĐQT năm 2022 là: 888.000.000 đồng/năm

IX. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

Ông Tạ Văn Sơn - TV HĐQT, Chủ tịch UBKT trình bày *(kèm theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT lập ngày 10/03/2022)* cụ thể như sau:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

X. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Bà Lại Thị Vinh - Thành viên HĐQT trình bày Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng gồm 6 Chương 41 điều *(kèm theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT và Dự thảo Quy chế lập ngày 10/03/2022)*.

XI. Thảo luận

1. Cổ đông Nguyễn Trung Kiên phát biểu ý kiến:

- Năm 2021 Công ty đã xây dựng mô hình và quy chế hoạt động mới, ban điều hành nâng cao công tác quản lý, cũng như đưa công nghệ vào sản xuất kinh doanh, dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Công tác chăm sóc khách hàng, thỏa mãn được sự hài lòng của các khách hàng là cơ sở phát triển bền vững của Công ty. Nên lấy mô hình quản lý, phục vụ, chăm sóc khách hàng của CN ECOPARK Hưng Yên để nhân rộng ra toàn Công ty, trở thành Văn hóa của DNC.

- Tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận còn lại để tái đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh.

* Ông Đỗ Huy Đạt trả lời:

- Cảm ơn sự đóng góp ý kiến của ông Nguyễn Trung Kiên, Công ty tiếp thu ý kiến và tiếp tục triển khai.

2. Cổ đông Cao Thúy Ngân phát biểu ý kiến:

- Năm 2022, Công ty tổ chức đi tham quan, du lịch cho CBCNV sau 3 năm chưa thực hiện được do dịch bệnh COVID-19 kéo dài.

- Công ty nên đẩy mạnh việc phát triển, sử dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh, để công tác thu tiền điện được hiệu quả.

* Ông Đỗ Huy Đạt trả lời:

- Công ty đã có kế hoạch tổ chức đi thăm quan du lịch tại Hàn Quốc vào cuối năm 2022.

- Công ty đã và đang thực hiện việc chuyển đổi số và nâng cao phần mềm quản lý khách hàng.

C. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

- Ông Nguyễn Văn Ninh – Trưởng Ban Kiểm phiếu điều hành phần bỏ phiếu biểu quyết các nội dung xin ý kiến Đại hội.

- Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đã được trình bày tại Đại hội như ở phần trên.

- Đại hội nghỉ giải lao và Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu.

- Sau khi Ban Kiểm phiếu làm nhiệm vụ kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho từng nội dung như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện cho 4.970.056 cổ phần, chiếm: 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu được: 56 phiếu, đại diện cho 4.907.056 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số cổ đông không bỏ phiếu: 01 cổ đông, đại diện cho 112 cổ phần, chiếm 0.0023% tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý	
		Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022.	4.969.944	100		
2	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.	4.969.944	100		
3	Báo cáo của Ủy Ban kiểm toán năm 2021, định hướng, nhiệm vụ năm 2022	4.969.944	100		
4	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, định hướng, nhiệm vụ năm 2022	4.969.944	100		
5	Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021	4.969.944	100		
6	Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ năm 2022 để trả cổ tức cho các cổ đông hiện hữu	4.969.944	100		
7	Phương án đầu tư tài chính năm 2022	4.967.569	99.95	2.375	0.05
8	Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT năm 2022	4.969.944	100		
9	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022	4.969.944	100		
10	Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng	4.969.944	100		
11	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 uỷ quyền cho HĐQT triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.	4.969.944	100		

D. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để Đại hội thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội ngay tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội Ông Đỗ Huy Đạt tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau, Đại hội kết thúc vào hồi 11h30' cùng ngày./.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Chủ tọa

Đỗ Huy Đạt

Tạ Văn Sơn

Lê Hữu Cảnh

BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thu Hà

Lê Xuân Phòng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

**THAM DỰ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng;

Hôm nay, ngày 02 tháng 04 năm 2022, tại hội trường Công ty số 34 đường Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm những ông/bà có tên dưới đây:

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Ninh | - Trưởng ban |
| 2. Ông Võ Ngọc Ánh | - Phó ban |
| 3. Bà Mai Thị Thanh Hà | - Ủy viên |
| 4. Bà Đỗ Thị Trang | - Ủy viên |
| 5. Bà Lê Thị Minh Hằng | - Ủy viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách của các cổ đông tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với kết quả cụ thể như sau:

1. Số cổ đông được HĐQT triệu tập tham dự họp Đại hội đồng cổ đông là: 135 cổ đông, đại diện cho: 5.137.850 cổ phần, tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

2. Số cổ đông có mặt trực tiếp và thông qua đại diện ủy quyền tham dự cuộc họp là: 54 cổ đông (trong đó 09 ủy quyền), đại diện sở hữu 4.946.659 cổ phần, chiếm 96.3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Số cổ đông không tham dự Đại hội là: 81 cổ đông, nắm giữ 191.191 cổ phần, chiếm 3.7% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty và căn cứ kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông kết luận:

1. Việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã tiến hành theo các thủ tục hợp lệ.

2. Với tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông có mặt trực tiếp và thông qua đại diện ủy quyền tham dự cuộc họp chiếm 96.3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Tất cả các cổ đông đều đủ tư cách tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông lần này.

Với những điều kiện như trên, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng đủ điều kiện tiến hành một cách hợp lệ.

Biên bản được lập vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 04 năm 2022 đã được các thành viên của Ban kiểm tra tư cách cổ đông ký tên và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các nội dung trong biên bản theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đã được báo cáo trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

CÁC THÀNH VIÊN

 **Võ Ngọc Ánh**
 **Mai Thị Thanh Hà**
 **Đỗ Thị Trang**
 **Lê Thị Minh Hằng**


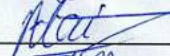



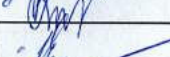
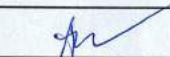
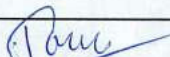
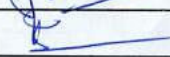
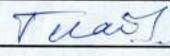
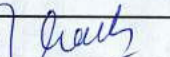
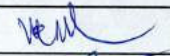



TRƯỞNG BAN


Nguyễn Văn Ninh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG
Danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022


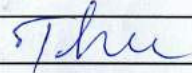
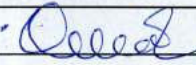



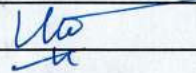


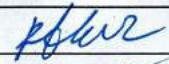

STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
1	Nguyễn Trung Kiên	013073313	17/389 LÊ LỢI NGÔ QUYỀN HẢI PHÒNG	1.277.535	<i>[Signature]</i>
2	Đỗ Huy Đạt	030058000121	114 Nguyễn Hữu Tuệ, Gia Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng, Viet Nam	1.275.853	<i>[Signature]</i>
3	Lê Hữu Cảnh	038064000235	Số 34 đường Thiên Lôi, P. Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, Hải Phòng	637.475	<i>[Signature]</i>
4	Lại Thị Dinh	031163007003	Số 20A, G2 Anh Dũng 4B, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, Hải Phòng	354.887	<i>[Signature]</i>
5	Công ty TNHH Hà Nam Xanh	0109710819	Số 660 Hà Huy Tập, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	329.363	<i>[Signature]</i>
6	NGUYỄN THỊ THU TRANG	031163006729	SỐ 34B, NGÕ 384 LẠCH TRAY, ĐĂNG GIANG, NGÔ QUYỀN, HẢI PHÒNG	252.161	<i>[Signature]</i>
7	VŨ THỊ LƯƠNG DUNG	031999616	Lê Chân, Hải Phòng	170.672	<i>[Signature]</i>
8	Lê Xuân Phòng	031038261	Số 147 Hoàng Quý, P. Hồ Nam, Q. Lê Chân, Tp Hải Phòng	145.026	<i>[Signature]</i>
9	Vũ Văn Vy	031049001171	Số 95 đường Trường Chinh - phường Lãm Hà - quận Kiến An - TP Hải Phòng	114.947	<i>[Signature]</i>
10	Lê Thị Trang	030714928	172 Hàng Kênh, Q. Lê Chân, Hải Phòng	67.762	<i>[Signature]</i>
11	Nguyễn Văn Thao	031064006522	Số 46/36 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	62.528	<i>[Signature]</i>
12	Lại Thị Vinh	031165003782	Số 20G2, Anh Dũng 4B, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	39.098	<i>[Signature]</i>
13	Nguyễn Văn Duyên	030430233	CTCP bao bì PP, Số 263 Trần Nguyên Hãn, Hải Phòng	30.363	<i>[Signature]</i>
14	Mai Thị Thanh Hà	030788060	Số 67/106 Lê Lai, Hải Phòng	30.000	<i>[Signature]</i>
15	Nguyễn Thị Thu Hà	030991786	số 109 trường trình kiến an hải phòng	26.391	<i>[Signature]</i>
16	Cao Thúy Ngân	030715585	Số 1/79 Nguyễn Hữu Tuệ, Hải Phòng	25.385	<i>[Signature]</i>
17	Tạ Văn Sơn	014060000016	19/389 Lê Lợi, Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	23.717	<i>[Signature]</i>
18	Nguyễn Công Hát	034054003025	Số 9 Điện Biên Phủ Hải Phòng	21.022	<i>[Signature]</i>
19	ĐÌNH QUANG SƠN	030723934	SỐ 21/2 DƯ HÀNG, P. DƯ HÀNG, LÊ CHÂN, HẢI PHÒNG	18.683	<i>[Signature]</i>
20	Trần Thị Hạnh	031157000836	Số 8/27 Hồ Sen, Lê Chân, Hải Phòng	17.516	<i>[Signature]</i>



STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
21	Bùi Minh Phương	038089016961	Số 5 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng	11.878	
22	Trần Thị Ngọc Mai	030800996	21C lô 88, Trại Chuối, Hồng Bàng, Hải Phòng	10.508	
23	Nguyễn Thị Sơn	031151007260	Số 37 Đinh Đông, Lê Chân, Hải Phòng	10.041	
24	AMERICA LLC	CA5883	PO Box F43031, Freeport, Bahamas	9.900	
25	Nguyễn Hữu Nhân	034064001499	Số 10/154/106 Lê Lai, Hải Phòng	8.872	
26	Vũ Đức Mười	031078002707	Số 14/38/244 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng	8.807	
27	NGÔ QUYỀN	031561250	Số 32/71 Trần Khánh Dư, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng	8.800	
28	Vũ Văn Thái	031083475	Kha lâm 5, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng	8.638	
29	Bùi Thị Bích	031162007135	Số 37 Phạm Ngũ Lão, P. Cầu Đất, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	7.005	
30	Nguyễn Thị Phụng	031059568	BIDV Hải Phòng	7.005	
31	NGUYỄN HỒNG HẢI	031075007403	B15.19 SAIGON TOWN số 83/16 Thoại Ngọc Hầu, p. Hoà Thạnh, q. Tân Phú	5.600	
32	Nghiêm Đức Minh	030958229	Số 172 Hàng Kênh, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	5.112	
33	Đào Hữu Mão	030974419	Số 42/54 Nguyễn Hồng Quân, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	4.902	
34	Trần Văn Toàn	031323337	An Đồng, An Dương, Hải Phòng	3.501	
35	Nguyễn Hải Thành	031127674	Tổ 43 Khu 4 Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	3.333	
36	PHẠM VĂN CẢNH	031076003423	7/848 Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	3.201	
37	Đào Minh Tuấn	030393853	2AT15 Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	2.796	
38	MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND)	CA1550	999/9 The Offices of Central World 20-21, 24 Fl, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok Thailand	2.553	
39	Trịnh Tiến Thanh	031061003154	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	2.501	
40	Lê Văn Quang	031174423	An Đồng, An Dương, Hải Phòng	2.485	
41	Đoàn Văn Minh	031062006259	B134, Khu Biệt Thự Sao Đỏ, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	2.375	
42	Hoàng Gia Hành	031068001486	Số 67A Phạm Ngọc, Vạn Hương, Đồ Sơn, Hải Phòng	2.331	
43	Lê Xuân Hạng	031727137	Số 263 Trần Nguyên Hãn Hải Phòng	2.331	
44	Lương Thị Thanh Nhân	031178002041	Số 34 Thiên Lôi Hải Phòng	2.331	

STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
45	Nguyễn Biên Thùy	030965544	Số 263 Trần Nguyên Hãn Hải Phòng	2.331	
46	Nguyễn Thế Kỳ	031721840	Số 263 Trần Nguyên Hãn Hải Phòng	2.331	
47	Nguyễn văn Tuyên	031064001413	trần dương vĩnh bảo hải phòng	2.331	
48	Nguyễn Đình Suê	030866113	Số 34 Thiên Lôi, Nghĩa Xã, Lê Chân, Hải Phòng	2.331	
49	Phạm Thế Vũ	031066004011	Lô Đông, Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.331	
50	Phạm Văn Huyền	031073004188	Thôn Hu Trì. xã Vĩnh Quang, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.331	
51	Phạm Văn Tiêm	031756525	Số 263 Trần Nguyên Hãn Hải Phòng	2.331	
52	Trần Văn Tiếp	031056000588	Trần Dương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.331	
53	Trần Văn Tuyền	031060004760	Hoàng Động, Thủy Nguyên, Hải Phòng	2.331	
54	Trần Văn Xoan	031064004417	Trần Dương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.331	
55	Vũ Hồng Quân	031066003048	Tân Hưng Vĩnh Bảo Hải Phòng	2.331	
56	Vũ Thị Huyền	030395322	Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng	2.331	
57	Vũ Thị Hồng Nương	031172006743	148 Lô 9 mở rộng, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	2.331	
58	ĐAN HẢI LONG	031075005487	180B Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân	2.331	
59	Đỗ Thị Thúy	031672704	Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.331	
60	Bùi Văn Thanh	031073002398	Số 34 Thiên Lôi, Nghĩa Xã Hải Phòng	2.216	
61	Tô Thị Phương Hà	033167000509	120 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	2.210	
62	Đoàn Văn Trắng	031062007928	Trần Dương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	2.131	
63	Ong Kian Soon	IA2281	29B Clementi, Crescent S599542, Singapore	2.000	
64	JUSPOINT NOMINEES (PTY) LTD	CA7153	257 Oxford Road, Illovo, 2196	2.000	
65	Nguyễn Thị Lý	031782363	Số 05/18/66 Nguyễn Tường Loan, Lê Chân, Hải Phòng	1.981	
66	Nguyễn Văn Chuyên	033060002332	Số 26 Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	1.922	
67	NIGEL PAUL JOHNSTONE	IA7991	22/175 Soi 10 Supalai Garden Ville, Mu 8 Paklok, Talang, Phuket, Thailand	1.900	
68	Bạch Xuân Vinh	030121446	19 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	1.866	
69	Nguyễn Văn Vượng	030634542	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	1.633	
70	Nguyễn Văn Tân	031030439	Số nhà 11, Cam Lộ 7, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	1.280	

15556
NG TY
PHÂN
C LẬP M
HÔNG
C.HP
T.P HẢI P

STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
71	Vũ Việt Tiệp	030901048	Số 5/18/66 Nguyễn Tường Loan, Lê Chân, Hải Phòng	1.280	
72	Lê Văn Quyền	031078004263	Thôn Thượng Trung, Liêm An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	1.163	
73	Phạm Nguyễn Thủy Tú	024046572	0988800991_(2729)_372B/2 Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận, Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	1.163	
74	Phạm Văn Thu	030888094	Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng	1.163	
75	QUẢN THỊ HẠNH	030962173	SỐ 11/23/211 TÔN ĐỨC THẮNG HẢI PHÒNG	1.163	
76	Trần Văn Quân	031072005050	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	1.163	
77	Trần Văn Tiến	031088006712	Tân Hưng, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	1.163	
78	Đinh Văn Dũng	031060001403	Chanh Trên, Tam Đa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	1.163	
79	Đoàn Xuân The	030915944	Vinh Quang, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	1.163	
80	Nguyễn Thị Hạnh	031189010362	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	1.065	
81	Võ Ngọc Ánh	030801014	Số 11/23/211 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng	962	
82	Phạm Tuấn Lương	100666560	Tập thể Đồng Bún - Lê Chân - Hải Phòng	932	
83	Cao Hữu Tim	030702416	Đại Hà, Kiến Thụy, Hải Phòng	813	
84	Nguyễn Thị Thu Trang	030141179	Số 17/389 Lê Lợi, Hải Phòng	808	
85	PHẠM THỊ LOAN	030030885	BAN KÊM TRA NỘI BỘ, NHĐTPTVN TẦNG 12A, 191 Bà TRIỆU, Hà Nội	743	
86	KRUNGTHAI ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	CA4050	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	712	
87	Huỳnh Đức	022030777	26 Học Lạc, P14, Q5 TP HCM	697	
88	Đặng Huy Hoàng	031076006065	Số 34 Thiên Lôi, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	697	
89	Nguyễn Đình Dương	031147704	Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	607	
90	Nguyễn Văn Ninh	141910839	Lạc Long, Kinh Môn, Hải Dương	578	
91	Lê Hồng Hải	031064004131	67B Lý Nam Đế, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội	500	
92	Lê Thị Minh Hằng	031190008714	Số 22/45 Chợ Đồn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	465	
93	Nguyễn Đăng Tuyển	030875546	Số 263 Trần Nguyên Hãi Hải Phòng	465	
94	Đỗ Văn Tuyền	031072004252	Số 6/44 Đinh Nhu, Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng	422	
95	Tô Thanh Hải	030763683	Số 12A/84 Phương Lưu, Vạng Mỹ Hải Phòng	346	

STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
96	ĐỖ HOÀNG VŨ	272061968	11 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, TP HCM	307	
97	HAKANSSON GUSTAF OLOF VILHELM	IC3045	Torstenssonsgatan 13, 11456 Stockholm, Sweden	300	
98	Vũ Ngọc Định	031078000688	Vân Trà, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	290	
99	MIRAE ASSET DAEWOO CO.,LTD	CA2146	26, Eulji-ro 5-gil, jung-gu, Seoul, Korea	250	
100	Vì Thị Hà Châu	121520781	duong Nguyen Dinh Chinh , TP.Bắc Giang, Bắc Giang	200	
101	Lê Anh Đào	030987102	Số 34 Thiên Lôi, Lê Chân, Hải Phòng	123	
102	Cao Quốc Huy	030715353	Tân Hưng Vĩnh Bảo Hải Phòng	112	
103	Hoàng Thị Thành	030110277	Số 30 chợ Hàng Đông Hải, Hải Phòng	112	
104	Trần Thị Ánh Tuyết	031163014056	Số 211 Lô 9 Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	112	
105	Đồng Văn Tân	030865881	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	112	
106	Bùi Văn Võ	010228763	Phòng 211, 195B2 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà nội	111	
107	NGUYỄN THỊ THANH PHƯỚC	183966007	30/1/15 Tổ 15 Kp Đồng An 3, P.Bình Hoà Thuận An Bình Dương	100	
108	Phạm Thị Thảo	034191009155	Xã Thái Phúc, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình VIET NAM	100	
109	Phan Tiến Quý	031262203	đồng thái an dương hải phòng	98	
110	Đỗ Văn Vinh	031061001162	Số 34 Thiên Lôi, Hải Phòng	98	
111	Nguyễn Thị Hải Yến	031282098	Số 34 Thiên Lôi, Nghĩa Xã, Hải Phòng	96	
112	CTCP Chứng khoán FPT	61/GCNTVLK	Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	88	
113	Lê Mạnh Hùng	038079000275	3726 CT 12C KĐT Kim Văn, Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	75	
114	Nguyễn Đức Thiện	030081005626	Số nhà 139 Tân Xuân, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	75	
115	Nguyễn Đức Nam	100979150	Xuân Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh.	52	
116	Lê Anh Tuấn	011678009	Số 51 Ngõ 536, phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	50	
117	Phạm Dạ Hương	001182000678	15 Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, HN	50	
118	Đặng Ngọc Linh	030785715	9/27/428 Nguyễn Văn Linh, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	31	
119	Bùi Văn Thu	031063001383	Số 1/79/85 Nguyễn Hữu Tuệ, Hải Phòng	27	
120	Vũ Thu Phong	030919069	An Đồng, An Dương, Hải Phòng	27	

STT	Tên cổ đông	Số CMTND (Hộ chiếu)	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Ký nhận
121	Kiều Duy Sơn	017497475	Xóm Chùa Cao, Thôn Thủ Trung, Thanh Mỹ, Sơn Tây, Hà Nội	25	
122	Lê Quý Hòa	101323860	Số 3, Tôn Thất Thuyết, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	25	
123	Lý Quang Chung	230540090	94-96 Lê Duẩn - Tp Pleiku, Gia Lai, Viet Nam	25	
124	Phan Thị Thùy Dung	038188005486	BT01, Lô 21, Bán Đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	25	
125	Đinh Văn Dũng	131667334	P1006, Tầng 10, tòa nhà Bắc Hà Fodacon, Trần Phú, Phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội	20	
126	Nguyễn Hồng Hải	030988326	Tổ 48 Khu 5 Vĩnh niệm-LC-HP	12	
127	Tạ Thị Nga	022184001580	516 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	12	
128	Vũ Từ Quân	030992155	Số 8/50 Hạ Lý, Hải Phòng	8	
129	Vũ Thị Vân	031184001706	Số 2D đường 12 An Dương 1, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	3	
130	Nguyễn Thị Lan	031187738	Số 34 Thiên Lôi Hải Phòng	2	
131	Trần Ngọc Đệ	022065863	349 Hưng Phú, F9, Quận 8, HCM, Viet Nam	2	
132	KATO TAKANORI	IA6289	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	2	
133	Lê Thị Thùy Trang	312151426	56 Hoàng Diệu 2, Q.Thủ Đức, TP.HCM	1	
134	Nguyễn Minh Thắng	031068001117	Số 1/287 Hàng Kênh, Hải Phòng	1	
135	Nguyễn Sinh Dũng Thắng	011755786	PHÒNG 1904 TÒA NHÀ EUROWINDOWS 27 TRẦN DUY HÙNG, Q CẦU GIẤY, HÀ NỘI	1	
	Tổng			5.137.850	

Hải Phòng, ngày tháng 03 năm 2022

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Đỗ Huy Đạt



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG

HAIPHONG ELECTRICITY WATER MACHINE ASSEMBLY JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 34 đường Thiên Lôi - Phường Nghĩa Xá - Quận Lê Chân - Thành phố Hải Phòng - Việt Nam * Email: dnc@diennuochp.com.vn
Hotline: 1800588882 * ĐT: 0225.3856 209 * Fax: 0225.3785759 * Website: www.diennuochp.com.vn * Mã chứng khoán: DNC

Hải Phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Năm 2021 tiếp tục phải trải qua những khó khăn thách thức do đại dịch COVID 19, nhưng Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng đã vững bước vượt qua khó khăn, tăng trưởng ổn định và hoàn thành xuất sắc kế hoạch SXKD năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Thay mặt Ban tổng giám đốc tôi xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 những nội dung sau:

PHẦN 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

A. Các chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (tr.đồng)	Năm 2021 (tr.đồng)	Tỷ lệ tăng/giảm so với năm trước
I	Tổng Doanh thu	396.381	567.630	143%
1	Kinh doanh Điện	382.994	548.367	143%
2	Kinh doanh nước sạch	8.308	12.256	148%
3	Doanh thu khác	5.079	7.007	138%
II	Sản lượng			
1	Sản lượng tiêu thụ điện (KWh)	190.780.000	254.972.000	134%
2	Sản lượng tiêu thụ nước (m ³)	620.756	768.356	124%
III	Tỷ lệ tổn thất			
1	Tỷ lệ tổn thất điện năng	5,60%	4,43%	-1,17%
2	Tỷ lệ tổn thất nước sạch	4,60%	5,54%	0,9%
III	Lợi nhuận trước thuế TNDN	25.612	33.382	130%
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.210	7.063	
	Lợi nhuận sau thuế	20.401	26.319	
IV	Nộp Ngân sách	11.300	14.800	131%
V	Lương bình quân (đ/ng/th)	9,8	10,8	110%
VI	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	20%	25%	125%

B. Các công việc đã được triển khai

1. Công tác tổ chức, quản lý:

1.1 Về tổ chức:

- Hoàn thiện công tác bàn giao, chuyển đổi hệ thống lãnh đạo Công ty nhiệm kỳ mới của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý để Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật.
- Bổ xung các phòng chức năng của Công ty:
 - + Thành lập Phòng tổ chức hành chính nhằm tăng cường cho công tác lập, triển khai tuyển dụng nhân sự; Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động; Soạn thảo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty; Triển khai kế hoạch về đào tạo, an toàn vệ sinh môi trường, bảo vệ tài sản của Công ty,...
 - + Thành lập phòng kỹ thuật An toàn: Chủ động trong công tác lập hồ sơ dự toán, thiết kế xây dựng hệ thống điện, TBA; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý, phòng ngừa, xử lý những sự cố kỹ thuật đối với hệ thống tài sản lưới điện của Công ty; Tăng cường các biện pháp kỹ thuật để giảm thiểu tỷ lệ tổn thất điện năng; Giám sát, chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động, PCCN.
- Điều chỉnh, sắp xếp lại cơ cấu các Ban quản lý điện tại XN điện An Dương, để thuận lợi cho công tác quản lý, vận hành hệ thống lưới điện, tăng cường công tác chăm sóc phục vụ khách hàng và quan hệ với các cấp chính quyền địa phương.
- Tuyển dụng, bổ xung nhân lực: Tuyển dụng mới 13 người; Thực hiện công tác đào tạo nội bộ cho cán bộ CNV, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các bộ phận và nâng cao năng lực, trình độ cho người lao động.

1.2 Công tác quản lý

- Điều chỉnh, nâng mức lương khoán cho các bộ phận của Công ty từ tháng 1 năm 2021, mức tăng bình quân 8%.
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài sản, nguồn vốn; Thực hiện công tác hạch toán kế toán bảo tính hợp lý, hợp lệ theo chuẩn mực kế toán và theo quy định đối với công ty niêm yết.
- Hoàn thiện công tác kiểm tra, quyết toán thuế năm 2019 và năm 2020.
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn: Thanh toán, thu hồi tạm ứng; Thanh quyết toán các công trình thi công; Đối chiếu, thu nộp, quyết toán tiền điện nước, lắp phát sinh theo đúng quy định của Công ty.
- Tổ chức lớp huấn luyện định kỳ kiến thức về AT-VSLĐ; Huấn luyện định kỳ PCCC; Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ CNV của Công ty.
- Phối hợp với Công ty Điện lực Hưng Yên mở lớp đào tạo, cấp chứng chỉ cho đội ngũ quản lý vận hành đường dây và TBA tại Chi nhánh Ecopark Hưng Yên; Ký kết biên bản thống nhất phối hợp, Quy chế vận hành hệ thống điện 22 kV với Công ty Điện lực Hưng Yên.

2. Công tác đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện

Nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng của khách hàng, trong năm 2021 Công ty đã tập trung nguồn vốn, nhân lực, vật lực đầu tư hệ thống đường dây trung thế, trạm biến áp và thực hiện nâng cấp, cải tạo hệ thống lưới điện đang vận hành. Trên cơ sở đó, đã đảm bảo được chất lượng điện cung cấp, hạn chế sự cố, an toàn trong quá trình vận hành.

2.1 Đầu tư xây dựng mới các TBA:

Xây dựng đường dây trung thế và 08 TBA, công suất tương đương 4.290KVA, trong đó:

- Xí nghiệp An Dương xây dựng 04 TBA tại xã Hồng Thái và Quốc Tuấn.
- Xí nghiệp Thủy Nguyên xây dựng 04 TBA tại xã Lập Lễ, Hòa Bình và Hoàng Động.

2.2 Nâng công suất các TBA

- Thực hiện nâng công suất 03 TBA thuộc tài sản của Công ty, công suất bổ xung 700KVA.
- Phối kết hợp với Điện lực các huyện thực hiện nâng công suất 11TBA là tài sản của Điện lực, tăng thêm 1.320 KVA.

2.3 Cải tạo, phát triển hệ thống đường trục hạ thế.

- Bổ sung, thay thế đường trục hạ thế. Chiều dài: 31,3 km.
- Thực hiện công tác thay thế, di chuyển hệ thống lưới điện phục vụ cải tạo nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã Đồng Thái, Quốc Tuấn, Hòa Bình và các dự án nâng cấp, mở rộng đường giao thông trên địa bàn Công ty đang kinh doanh bán điện.

3. Công tác quản lý, vận hành, kinh doanh

- Kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống thiết bị trung thế, tủ RMU đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật ngành điện; Bổ xung hệ thống tiếp địa tủ hạ thế phân phối tại các dự án khu đô thị tại Hải phòng, Chi nhánh Hạ Long, Chi nhánh Hưng Yên.
- Kiểm tra, thay thế hệ thống cột điện không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, bổ xung hệ thống tiếp địa lắp lại tại các tuyến.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị; Lập biên bản ghi nhớ, thỏa thuận, thống nhất với các nhà cung cấp về việc cung ứng vật tư, thiết bị đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra, không để tình trạng thời gian mất điện kéo dài. Cụ thể như việc cung ứng Máy biến áp, tủ trung thế, ...
- Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ để thực hiện cải tiến hệ thống phần mềm quản lý thông tin khách hàng, phát hành hóa đơn. Xây dựng cổng thông tin điện tử, phục vụ công tác thu – nộp tiền, ký hợp đồng điện tử đối với các hợp đồng mua bán điện – nước, cung cấp các dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Thông tin, tuyên truyền tới các khách hàng về việc sử dụng các dịch vụ tiện ích đối với việc thanh toán tiền điện - nước, thông báo lịch ngừng cấp điện, thông báo tiền điện qua hệ thống Zalo. Kết quả thực hiện đạt: Khách hàng sử dụng dịch vụ chuyển tiền không dùng tiền mặt 23,5%, đăng ký nhận tin nhắn qua Zalo 45,4%.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị đối với lĩnh vực hoạt động điện lực, cung cấp nước sạch, thực hiện đúng các Nội quy, Quy chế của Công ty đã ban hành.
- Thực hiện giảm giá điện từ giá mục đích kinh doanh sang giá điện sản xuất đối với các khách hàng là cơ sở lưu trú du lịch do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, theo chính sách hỗ trợ đợt 3 của Nhà nước, từ tháng 6 đến tháng 12/2021.
- Kiểm tra, lắp đặt công tơ điện 3 giá tại các điểm đo đếm cấp điện đối với mục đích chiếu sáng công cộng, bệnh viện, trường học, hành chính sự nghiệp tại các dự án đô

thị mới, yêu cầu các Điện lực thực hiện áp giá bán theo đúng quy định của Bộ Công Thương.

- Kết hợp với các đơn vị viễn thông thực hiện kiểm tra, đối chiếu, thống nhất số lượng cột điện các đơn vị viễn thông thuê của Công ty.
- Công tác quản lý, vận hành hệ thống nước sạch:
 - + Tăng cường theo dõi, giám sát hệ thống đường trục và các đồng hồ nước, phát hiện ngăn ngừa sự cố, tránh thất thoát.
 - + Xử lý, khắc phục đường trục cấp nước do sự cố sụt lún địa hình và do tác động của các đơn vị thi công tại Dự án Hoàng Huy – An Đồng, Dự án Waterfront – Cầu Rào 2, Khu Dự án Bãi Cháy – Quảng Ninh.
 - + Thay thế hệ thống máy bơm tăng áp, đảm bảo áp lực nước cấp cho khu 5 tầng tại Khu Prukha Hoàng Huy.

4. Công tác phát triển địa bàn kinh doanh

4.1 Tiếp nhận hệ thống tài sản tại các dự án để quản lý, khai thác

- Hoàn thiện công tác ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh điện với Tập đoàn Ecopark, thực hiện xong công tác bàn giao, các thủ tục pháp lý để tiếp nhận quản lý, vận hành và kinh doanh bán điện tại Khu đô thị Ecopark từ tháng 2 năm 2021.
- Tại Chi nhánh Hạ Long, Hải Dương: Tiếp nhận bổ xung các hệ thống điện, nước khi Chủ đầu tư hoàn thiện công tác thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Tiếp nhận hệ thống điện - nước tại Dự án nhà ở Hoàng Huy, An Đồng - GD2.
- Tiếp nhận hệ thống điện tại Khu đất đấu giá quyền sử dụng đất phường Nam Hải, quận Hải An; Khu tái định cư Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo; Khu tái định cư thuộc dự án đô thị Bắc Sông Cấm, huyện Thủy Nguyên.

4.2 Hoàn trả hệ thống lưới điện cho chủ đầu tư:

Năm 2021, Công ty đã bàn giao hoàn trả lại hệ thống lưới điện tại 02 dự án cho Chủ đầu tư khi xét thấy việc quản lý rất phức tạp, doanh thu thấp, kinh doanh không mang lại hiệu quả, đồng thời các thủ tục pháp lý không được hợp thức hóa. Cụ thể:

- Dự án Khu nuôi trồng thủy sản tại phường Tân Thành, quận Dương Kinh và xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng.
- Dự án Khu đấu giá đất tại Ngã 3 An Tràng, thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão.

5. Lắp phát sinh khách hàng mới, thay thế, kiểm định công tơ

5.1 Lắp phát sinh

- Khách hàng sử dụng nước: 219 khách hàng.
- Khách hàng sử dụng điện: Lắp phát sinh 2.425 công tơ (Trong đó: 2.200 công tơ 1 pha; 225 công tơ 3 pha)

5.2 Thay định kỳ:

- Số lượng thay, kiểm định công tơ điện tại các xí nghiệp là: 11.160 công tơ (Trong đó: 10.740 công tơ 1 pha, 420 công tơ 3 pha)
- Tại CN Hưng Yên và CN Hạ Long: Thay thế công tơ đến hạn kiểm định, thay thế công tơ 3 giá cho các khách hàng sử dụng điện mục đích kinh doanh và mục đích chiếu sáng công cộng.

6. Các công tác khác

- Đầu tư, xây dựng văn phòng quản lý điện tại xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo.
- Sửa chữa văn phòng Công ty, khu nhà xưởng tại 34 Thiên Lôi và văn phòng quản lý điện xã Đồng Thái.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

A. Các chỉ tiêu kinh tế:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ so với năm 2021 (%)
I	Tổng doanh thu (Triệu đồng)	680.000	119%
1	Kinh doanh Điện (Triệu đồng)	657.200	119%
1.1	XN điện An Dương	283.500	116%
1.2	XN điện Thủy Nguyên	110.000	115%
1.3	XN điện Vĩnh Bảo	88.200	110,3%
1.4	CN Hạ Long	12.000	134%
1.5	CN Eco Hải Dương	12.000	150%
1.6	CN Eco Hưng Yên	146.500	131%
1.7	Tiếp nhận các Dự án mới	5.000	
2	Kinh doanh nước (Triệu đồng)	14.800	121%
2.1	Các khu đô thị - XN An Dương	9.700	119%
2.2	CN Hạ Long	5.100	125%
3	Doanh thu khác (Triệu đồng)	8.000	122%
III	Sản lượng		
1	Sản lượng điện (KWh)	290.185.000	113%
1.1	XN điện An Dương	124.066.000	111%
1.2	XN điện Thủy Nguyên	52.241.000	110%
1.3	XN điện Vĩnh Bảo	44.262.000	107%
1.4	CN Hạ Long	4.562.000	125%
1.5	CN Eco Hải Dương	4.577.000	140%
1.6	CN Eco Hưng Yên	58.325.000	123%
1.7	Tiếp nhận các Dự án mới	2.152.000	
2	Sản lượng nước (m3)	922.000	121%
2.1	Các khu đô thị - XN An Dương	682.000	119%
2.2	CN Hạ Long	240.000	123%
IV	Tỷ lệ tổn thất (%)		
1	Tổn thất điện năng (%)	4,40%	-0,03%
1.1	XN điện An Dương	4,88%	
1.2	XN điện Thủy Nguyên	5,70%	
1.3	XN điện Vĩnh Bảo	5,08%	
1.4	CN Hạ Long	6,00%	
1.5	CN Eco Hải Dương	2,20%	
1.6	CN Eco Hưng Yên	1,80%	
2	Tổn thất nước (%)	5,00%	-0,54%
2.1	XN điện An Dương	5,00%	
2.2	CN Hạ Long	5,00%	

V	Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng)	36.000	108%
VI	Các khoản nộp NSNN (Triệu đồng)	16.000	108%
VII	Tỷ lệ chia cổ tức - Tiền mặt: - Cổ phiếu thưởng:	$\geq 20\%$ $= 25\%$	
VIII	Lương bình quân (tr.đồng/người/tháng)	11,6	108%

B. Công tác tổ chức, quản lý:

1. Cơ cấu tổ chức.

- Tuyển dụng, đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu quản lý, vận hành, kinh doanh tại các đơn vị và tiếp nhận địa bàn mới. Dự kiến 15 người, bao gồm: 03 cán bộ quản lý cấp trung và 12 công nhân kỹ thuật, vận hành.
- Xây dựng, điều chỉnh tiền lương, cơ chế khoán cho các bộ phận, cán bộ CNV từ tháng 1/2022, mức tăng dự kiến từ 6-10%.
- 2. Phát triển, nâng cấp phần mềm quản lý, đảm bảo độ tin cậy đối với công tác quản lý dữ liệu khách hàng, quản lý hợp đồng mua bán điện - nước, thiết bị đo đếm, phát hành hóa đơn, đối chiếu thu, nộp tiền điện - nước và triển khai dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- 3. Tăng cường công tác thu tiền điện - nước bằng hình thức không dùng tiền mặt; Ứng dụng công nghệ Zalo vào công tác thông báo tiền điện, lịch cắt điện và dịch vụ khác.
- 4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị trong lĩnh vực hoạt động điện lực; Kiểm tra việc sử dụng điện - nước của khách hàng, áp giá đúng đối với khách hàng sử dụng điện - nước ngoài mục đích sinh hoạt.
- 5. Thực hiện công tác kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên hệ thống tài sản lưới điện, hệ thống cấp nước nhằm ngăn ngừa sự cố, đảm bảo vận hành an toàn.
- 6. Triển khai và thực hiện giám sát chặt chẽ công tác An toàn vệ sinh lao động, PCCC tại các đơn vị. Mua sắm thiết bị PCCC, trang bị bảo hộ lao động và dụng cụ thi công cho người lao động.

C. Công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa hệ thống lưới điện:

1. Đầu tư xây dựng các trạm biến áp trên địa bàn các xã, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện khách hàng, chất lượng điện năng cung cấp: Xây dựng mới 16 TBA với tổng công suất là 8.160 KVA.
2. Nâng công suất máy biến áp: Các TBA là tài sản của Công ty 06 trạm; Các TBA là tài sản của Điện lực 04 trạm.
3. Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hệ thống đường dây hạ thế để san tải các TBA và chống quá tải. Tổng khối lượng 23 km.
4. Thay thế, kiểm định lại hệ thống công tơ đến hạn số lượng: 17.250 cái, trong đó bao gồm: 16.000 công tơ 1 pha và 1.250 công tơ 3 pha.
5. Phát triển khách hàng mới:

+ Phát triển thị trường kinh doanh điện, nước:

- Tiếp nhận hệ thống điện, nước tại khu dự án Sun Marina Town của Tập đoàn Sun Group tại Bãi Cháy, Quảng Ninh.
- Thỏa thuận, thống nhất với Công ty cổ phần Tập đoàn Ecopark về việc tiếp nhận, chuyển giao quản lý, vận hành, khai thác nhà máy sản xuất nước sạch và hệ thống cung cấp nước tại khu đô thị Ecopark Hưng Yên.

- Tiếp cận các dự án nhà ở, các khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Các dự án của Tập đoàn FLC tại Quảng Ninh; Dự án Green City Phố Nối Hưng Yên của Công ty CP Đầu tư bất động sản & Thương mại Thăng Long.
- +) Phát sinh khách hàng tại địa bàn các xí nghiệp: 2.500 khách hàng.
 - Xí nghiệp điện An Dương: 1.700 khách hàng.
 - Xí nghiệp điện Thủy Nguyên: 500 khách hàng.
 - Xí nghiệp điện Vĩnh Bảo: 300 khách hàng.
- +) Phát sinh khách hàng tại các chi nhánh: 10.200 khách hàng.
 - Chi nhánh Hạ Long: Số lượng dự kiến 200 khách hàng.
 - Chi nhánh Ecopark Hải Dương: 500 khách hàng.
 - Chi nhánh Ecopark Hưng Yên: 1.000 khách hàng sử dụng điện và 8.500 khách hàng sử dụng nước.

D. Các lĩnh vực khác

1. Triển khai dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 34 Thiên Lôi, xây dựng nhà ở thương mại:
 - Hoàn thiện các thủ tục pháp lý: Quý 3 năm 2022.
 - Triển khai thi công xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật: Quý 4 năm 2022.
2. Triển khai sửa chữa, xây dựng văn phòng của các Xí nghiệp: Xí nghiệp điện Thủy Nguyên, Xí nghiệp điện Vĩnh Bảo.
3. Đầu tư mua sắm bổ xung 01 ô tô con phục vụ công tác kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo những kết quả đạt được trong năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022. Ban tổng giám đốc rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến quý báu của các Quý vị cổ đông, xây dựng Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng (DNC) phát triển ngày càng vững mạnh.

Kính thưa các Quý vị!

Được sự tin tưởng của các cổ đông, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và sự đồng lòng của tập thể người lao động, chúng tôi sẽ quyết tâm thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Hữu Cảnh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY
HẢI PHÒNG**
(Dự thảo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải phòng, ngày 07 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2021
VÀ ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**

1. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán và các Nghị định, thông tư hướng dẫn quy định đối với công ty niêm yết phải có thành viên HĐQT độc lập và phải thành lập Ủy ban kiểm soát thuộc Hội đồng quản trị. Các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ủy ban Kiểm toán và chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán được quy định tại luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Trên cơ sở này, HĐQT đã thông qua:

- Bầu thành viên Ủy ban Kiểm toán gồm 02 thành viên: Ông Tạ Văn Sơn - Thành viên HĐQT độc lập và Ông Nguyễn Trung Kiên - Thành viên HĐQT theo Quyết định số 06/QĐ/HĐQT, ngày 12/4/2021 của Hội đồng quản trị.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán theo Quyết định số 17/QĐHĐQT ngày 10/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

- Bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập là Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán.

- Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ gồm: Ông Nguyễn Trung Kiên, Thành viên HĐQT giữ chức Trưởng Ban kiểm toán nội bộ; Bà Nguyễn Thị Thu Hà và Bà Dương Thùy Linh theo Quyết định số 07/QĐ/HĐQT ngày 12/4/2021 của Hội đồng quản trị.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ theo Quyết định số 17/QĐ-HĐQT, ngày 10/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

1.1. Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện các cuộc họp định kỳ theo đúng Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.

1.2. Các kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán:

- Kiểm tra đánh giá về sai phạm trong việc không làm thủ tục giảm giá điện cho khách sạn Mercure Hải Phòng gây thiệt hại đến tài sản của công ty và kiến nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xử lý theo quy định.

- Kiểm tra, xem xét và cho ý kiến đóng góp vào các Quy chế, Nội quy, Quy định của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;

- Chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ tại Xí nghiệp Điện An Dương. Qua kiểm toán đã có văn bản kiến nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc có biện pháp khắc phục các sơ hở, thiếu sót.

- Kiến nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc sửa đổi bổ sung quy trình kinh doanh điện phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định của Pháp luật.

2. Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của Pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định được ban hành hợp lệ, đúng với thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

- Công ty Kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

- Công ty đã hoàn thành vượt 104% so với kế hoạch với doanh thu hợp nhất đạt 567.630.676.354, đồng.

- Tình hình tài chính của Công ty năm 2021 được duy trì lành mạnh, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn, năng lực hoạt động, khả năng sinh lời giữ ở mức ổn định và tăng so với năm 2020.

3. Giao dịch giữa Công ty, Công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó

Công ty đã tuân thủ theo quy định của pháp luật, các giao dịch được công bố theo đúng quy định.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty

4.1. Đối với Ban Tổng giám đốc



- Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện nội dung các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Mặc dù tình hình kinh doanh gặp khó khăn do bị ảnh hưởng của dịch Covid, kết quả kinh doanh của công ty vượt kế hoạch đề ra. Công ty vẫn đảm bảo, duy trì được hoạt động kinh doanh ổn định, có lãi.

4.2. Đối với Hội đồng quản trị:

- Các công việc của Hội đồng quản trị đã thực hiện trong năm 2021 tập trung đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với chiến lược đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã được triệu tập và thực hiện đúng theo quy định. Các nội dung trong cuộc họp Hội đồng quản trị được báo cáo, thảo luận, đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch để đưa ra định hướng và giải pháp tốt nhất cho Công ty.

5. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã thường xuyên bám sát diễn biến tình hình, dự báo và đề ra các phương án phù hợp nhằm hạn chế các rủi ro kinh tế, luật pháp rủi ro đặc thù chuyên ngành và các rủi ro khác.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành các văn bản, quy định liên quan đến hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Nhận diện các quy định của pháp luật thay đổi có liên quan đến HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ; tư vấn cho HĐQT cách thức tổ chức cho phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Công ty.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

Trong năm 2021, Ủy ban Kiểm toán nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình từ phía Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, thông qua việc cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị Công ty, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban Kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện đúng theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Thông tin chi tiết được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2021.

8. Kiến nghị:

- Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 theo đề xuất của Ủy ban Kiểm toán.

- Công ty thường xuyên cập nhật và hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị, quản lý và điều hành nội bộ; quy định về chức năng nhiệm vụ của các Phòng, Xí nghiệp, Chi nhánh; các quy trình trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm chuẩn hóa hoạt động nâng cao hoạt động kiểm soát nội bộ.

- Rà soát các rủi ro được đánh giá và đang theo dõi, cập nhật để hoàn thiện các quy trình quản lý rủi ro kinh doanh của công ty.

- Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, tìm kiếm dự án mới, thường xuyên nâng cao chất lượng hệ thống CCIS để tăng cường công tác quản lý ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác tài chính: kiểm soát chi phí, dòng tiền, thu nộp tiền điện - nước hàng tháng tại các Xí nghiệp, Chi nhánh. kiểm soát nhập xuất vật tư,

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và bổ sung đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý để đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường trao đổi giữa Thành viên HĐQT độc lập với Ban Tổng giám đốc để nâng cao vai trò phản biện của Thành viên HĐQT độc lập, tăng tính giám sát, giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; tích cực trao đổi thông tin qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp của Ban Tổng giám đốc, cuộc họp đột xuất khác để bám sát tình hình kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

9. Định hướng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán năm 2022

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thường xuyên cập nhật tình hình cũng như các quy định của pháp luật để làm tốt việc tham mưu cho Hội đồng quản trị ban hành, sửa đổi các quy chế về quản trị cũng như các chính sách, nội quy, quy định đảm bảo hoạt động của toàn công ty đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

556
TỶ
ÂN
IP MÃ
NG
IP
HAI P

- Thường xuyên nắm tình hình hoạt động của Công ty và các Xí nghiệp, Chi nhánh để báo cáo đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị. Việc kiểm soát được thực hiện thường xuyên và đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo ban Kiểm toán nội bộ thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2022 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo.

Xin trân trọng cảm ơn

Kính chúc các Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc./.

**T/M ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Sơn





**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
VÀ ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần điện nước lắp máy Hải phòng, tôi xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021, và định hướng, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Đặc điểm tình hình năm 2021

*** Thuận lợi:**

- Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần 100% vốn sở hữu tư nhân, tạo cho doanh nghiệp sự chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Lĩnh vực hoạt động và sản phẩm kinh doanh của doanh nghiệp là: Kinh doanh dịch vụ điện - nước sạch; đây là hai sản phẩm đặc biệt thiết yếu phục vụ đời sống dân sinh vì vậy luôn ổn định, không chịu áp lực nhiều về thị trường cạnh tranh, giá mua vào bán ra theo giá của Chính phủ quy định. Công ty có Thị trường và lượng khách hàng ổn định ở 4 tỉnh (Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên).

- Công ty có đội ngũ CB CNV lành nghề, làm việc hăng say, luôn đồng lòng, phát huy tinh thần sáng tạo, giữ nghiêm kỷ luật lao động và áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào quản lý, kinh doanh để hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

*** Khó khăn**

- Năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID -19 vẫn tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động thương mại, dịch vụ, sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước. Trước tình hình đó, lĩnh vực kinh doanh điện, nước của Công ty cũng bị ảnh hưởng giảm doanh thu.

- Dư địa để phát triển (tăng lượng khách hàng mới) ngày càng thu hẹp lại do quỹ đất ở khu vực ven đô như các xã An Đồng và Đồng Thái ... đã gần như hết; Trong tương lai việc thành lập quận An Dương và thành phố Thủy Nguyên dẫn đến giá điện đầu vào tăng làm giảm tỷ suất lợi nhuận.

- Tài sản lưới điện cũ, chi phí cải tạo đầu tư lớn, chi phí tiền lương CBCNV tăng; trong khi đó giá mua vào và bán ra không được điều chỉnh.

- Kinh tế phát triển, trình độ dân trí nâng cao, thời đại công nghệ số, chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng luôn luôn cạnh tranh nên cũng gia tăng phần chi phí cho doanh nghiệp.

- Ngoài ra chúng ta còn phải chuẩn bị ứng phó với những tình huống khẩn cấp như: thiên tai, dịch bệnh, thay đổi của chính sách vĩ mô... nên mục tiêu tăng trưởng đã đặt ra là một thách thức vô cùng khó.

2. Tình hình quản trị Công ty

Tại Đại hội Đồng cổ đông 2021, cổ đông đã thống nhất cao về Cơ cấu mô hình tổ chức mới Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng nhiệm kỳ 2021-2026, đánh dấu một sự thay đổi lớn về mô hình quản trị Công ty theo sự phát triển tiên tiến của các Công ty đại chúng trên thế giới. Công ty đã lựa chọn theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán. Và Hội đồng quản trị đã thành lập Ban kiểm toán nội bộ để thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn đảm bảo các quy trình hoạt động được tuân thủ và đưa ra những tư vấn độc lập, khách quan cho Hội đồng quản trị về các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thích ứng thay đổi thị trường.

- Bổ nhiệm mới chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bổ nhiệm lại các chức danh Cán bộ quản lý Công ty: Ban Tổng giám đốc, Trưởng Phòng, Giám đốc Xí nghiệp, Chi nhánh.

- Quyết định thành lập 2 Phòng nghiệp vụ: Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Kỹ thuật- An toàn nhằm nâng cao chuyên môn hóa chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

- Hội đồng quản trị đã sửa đổi quyết định ban hành hệ thống các Quy chế quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của doanh nghiệp và Pháp luật hiện hành bao gồm:

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (tạm thời) gồm 6 Chương, 41 điều.
2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 7 Chương; 23 điều.
3. Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán gồm 7 điều.
4. Quy chế kiểm toán nội bộ gồm 4 Chương, 29 điều.
5. Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Tổng giám đốc gồm 9 điều.
6. Quy chế quản lý tài chính gồm 6 Chương, 22 điều.
7. Quy chế Tiền lương Tiền thưởng gồm 6 Chương, 17 điều.
8. Nội quy lao động gồm 13 Chương, 48 điều.

3. Hoạt động thường kỳ của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp định kỳ để thông qua các vấn đề quan trọng, đưa ra những phương hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để Ban Tổng giám đốc thực hiện cụ thể như sau:

3.1. Phiên họp lần thứ 1, ngày 05/04/2021 với nội dung: Bầu Chủ tịch HĐQT, nhiệm kỳ 2021-2026; Bổ nhiệm các chức danh: Tổng giám đốc, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán; Kế toán trưởng.

3.2 Phiên họp lần thứ 2, ngày 09/04/2021 với nội dung: Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ; Bổ nhiệm các chức danh: Trưởng Ban kiểm toán nội bộ và các Chức danh quản lý Công ty.

3.3 Phiên họp lần thứ 3, ngày 07/05/2021 với nội dung: Thông qua kết quả kinh doanh Quý I, Kế hoạch SXKD Quý II/202 ; Xem xét, thông qua các Quy chế quản trị của DNC, nhiệm kỳ 2021-2026.

3.4 Phiên họp lần thứ 4, ngày 30/07/2021 với nội dung: Thông qua kết quả SXKD Quý II và 6 tháng đầu năm 2021, Kế hoạch SXKD Quý III năm 2021; Và kết quả hoạt động tài chính Quý II và 6 tháng đầu năm 2021; Thông qua Báo cáo Ban kiểm toán nội bộ 6 tháng đầu năm 2021 và Nội quy lao động.

3.5 Phiên họp lần thứ 5, ngày 29/10/2021 với nội dung: Thông qua kết quả SXKD Quý III và 9 tháng năm 2021, Kế hoạch Quý IV/2021; Và kết quả hoạt động tài chính Quý III năm 2021 và 9 tháng năm 2021; Thông qua Báo cáo Ủy ban kiểm toán, Ban kiểm toán nội bộ và Quy chế Tiền lương, Tiền thưởng; Xem xét Kế hoạch SXKD năm 2022; Kế hoạch Tài chính 2022; Kế hoạch Tiền lương 2022; Kế hoạch nhân sự 2022.

4. Hoạt động của Ủy Ban kiểm toán, Ban kiểm toán nội bộ

- Năm 2021, Trong quá trình hoạt động công tác của Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán đã thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra giám sát thực tế tại các Xí nghiệp, Chi nhánh.

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện việc giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty, Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của Pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty; Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

- Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện việc kiểm tra, đánh giá và tư vấn mang tính độc lập, khách quan về các quy trình hoạt động và quy trình quản lý rủi ro của DNC đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao trong quá trình hoạt động của Công ty. Năm 2021, đã thực hiện việc kiểm tra hoạt động kinh doanh tại Xí nghiệp Điện An Dương kiến nghị Hội đồng quản trị những tồn tại, thiếu sót trong quản lý kinh doanh điện tại Xí nghiệp: Phân công CBCNV thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc...Thực hiện tốt việc chăm sóc khách hàng, không để xảy ra thiệt hại cho khách hàng gây hưởng đến uy tín của Công ty. Phòng nghiệp vụ Công cần sửa đổi ban hành lại Bộ Quy trình kinh doanh điện năng của Công ty; Tăng cường thực hiện chức năng quản lý khách hàng, quản lý hợp đồng mua bán điện theo chức năng nhiệm vụ; Khi có thay đổi về cơ chế, chính sách của cơ quan Nhà nước cần tham mưu cho Ban Tổng giám đốc ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện thống nhất trong toàn Công ty.

- Năm 2022, Ban kiểm toán nội bộ đã lập Kế hoạch kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trực thuộc Công ty trình HĐQT đã phê duyệt thông qua.

.5. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với năm 2020	So với Kế hoạch
I	Tổng doanh thu (Tr.đồng)	396.381	546.000	567.630	143	104
1	Kinh doanh điện	382.994	530.700	548.367	143	103
2	Kinh doanh nước	8.308	9.600	12.256	148	128
3	Doanh thu khác	5.079	5.700	7.007	138	123
II	Sản lượng điện (triệu KWh)	187	251	255	136	102
III	Sản lượng nước (m³)	636.585	727.000	768.356	121	106

IV	Khách hàng điện	59.903		71.398	119	
V	Khách hàng nước	3.076		3.328	108	
VI	Tỷ lệ tổn thất					
1	Tổn thất điện năng (%)	5,6%	4,8%	4,43%		
2	Tổn thất nước (%)			5,54%		
VII	Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	25,6	27,0	33,38	130	124
VIII	Các khoản nộp NSNN (Tỷ đồng)	11,3	12,0	14,8	131	123
IX	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	51,3		51,3		
X	Tỷ lệ chia cổ tức - Tiền mặt: - Cổ phiếu thưởng:	= 20% = 25%	≥20%	= 25%		
XII	Số lao động	130		140	108	
XIII	Lương bình quân (Tr.đ/ng/tháng)	9,8	10,0	10,8	110	108

*** Công tác đầu tư, nâng cấp hệ thống lưới điện:**

- Đầu tư xây dựng mới 08 TBA với công suất tương đương 4.290 KVA.
- Thực hiện nâng công suất 14 TBA, tăng thêm 2.020 KVA.
- Sửa chữa, cải tạo, phát triển hệ thống đường trục hạ thế 31.318 m.

*** Công tác phát triển địa bàn kinh doanh:**

- Ký hợp đồng hợp tác kinh doanh điện với Tập đoàn Ecopark và chính thức tiếp nhận quản lý, vận hành, kinh doanh bán điện tại Khu đô thị Ecopark Văn Giang từ tháng 2 năm 2021.
- Tiếp nhận hệ thống điện 02 TBA với công suất 1.000KVA tại Dự án nhà ở Hoàng Huy, An Đồng, An Dương, Hải Phòng (giai đoạn 2).
- Khu đất đấu giá quyền sử dụng đất phường Nam Hải, quận Hải An, Hải Phòng.
- Khu tái định cư Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.
- Khu Tái định cư dự án đô thị Bắc Sông Cấm, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

*** Công tác phát triển khách hàng mới và thay thế, kiểm định công tơ:**

- Phát triển khách hàng mới sử dụng điện, nước: 2.640 khách hàng; Trong đó: Kinh doanh nước: 219 khách hàng, Kinh doanh điện: 2.421 công tơ.
- Thay thế, kiểm định lại hệ thống công tơ đến hạn: 11.157 cái.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2022

- Thực hiện nghiêm các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Pháp luật và Điều Lệ Công ty. Chấp hành đầy đủ mọi qui định yêu cầu về quản trị Công ty và công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đầy đủ hoạt động của Ban tổng giám đốc trong công tác thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022 để đảm bảo các quyết định về hoạt động Công ty tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như qui định Pháp luật.

- Năm 2022, ảnh hưởng của đại dịch vẫn tiếp tục kéo dài, được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức, một số chính sách thay đổi làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất

kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị vẫn thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị để thông qua trong Đại hội này.

1. Định hướng quản trị Công ty

Để thực hiện và hoàn thành những chỉ tiêu cơ bản năm 2022, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng hoạt động và giám sát cụ thể:

- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng giám đốc trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo phát huy tối đa năng lực của đội ngũ CBCNV.

- Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát thường xuyên quá trình điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trực thuộc.

- Cam kết bảo toàn, phát triển vốn và đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động của từng bộ phận để phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng phương án SXKD từng quý, cả năm 2022 sát với thực tiễn.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh các Quy chế, Quy trình, quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SXKD.

- Định hướng, chiến lược Cán bộ lãnh đạo, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Một số chỉ tiêu định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	(%) 2022/ 2021
I	Tổng doanh thu (Triệu đồng)	567.630	680.000	119%
1	Kinh doanh điện	548.367	657.200	119%
2	Kinh doanh nước	12.256	14.800	121%
3	Doanh thu khác	7.007	8.000	122%
II	Sản lượng điện (Triệu KWh)	255	290	113%
III	Sản lượng nước (m³)	768.356	922.000	121%
IV	Số Khách hàng	74.726	87.500	117%
V	Tỷ lệ tổn thất điện năng (%)	4,43	4,4	
VI	Tỷ lệ tổn thất nước (%)	5,54	5,0	
VII	Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	33,38	36,0	108%
VIII	Các khoản nộp NSNN (Tỷ đồng)	14,8	16,0	108%
IX	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	51,3	64,1	125%
X	Tỷ lệ chia cổ tức - Tiền mặt: - Cổ phiếu thưởng:	= 25%	≥ 20% = 25%	
XI	Số lao động	140	155	110%
XII	Lương bình quân (Tr.đ/ng/tháng)	10,8	11,6	108%

3. Một số định hướng trong các lĩnh vực:

- Năm 2022 tập trung cho công tác chăm sóc khách hàng và chuyển đổi số như công tác thu tiền điện, nước bằng hình thức không dùng tiền mặt; Ứng dụng công nghệ Zalo vào công tác thông báo tiền điện, lịch cắt điện và dịch vụ khác; Ứng dụng công nghệ Hợp đồng điện tử với khách hàng sử dụng điện, nước.

- Đầu tư cải tạo hệ thống lưới điện: Xây dựng mới 16 TBA với tổng công suất là 8.160 KVA.

- Phát triển khách hàng mới sử dụng điện, nước: 12.700 khách hàng.

- Thay thế, kiểm định lại hệ thống công tơ đến hạn: 17.235 cái.

- Dự kiến nguồn vốn đầu tư năm 2022 của Công ty: 21÷ 25 tỷ đồng.

- Thực hiện Dự án 34 Thiên Lôi, Lê Chân, Hải Phòng: vẫn đang tiếp tục triển khai thực hiện Dự án.

Kính thưa các quý vị!

- Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị luôn chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, với chức năng và nhiệm vụ của mình Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 với kết quả hết sức tốt đẹp. Trong năm 2021, các thành viên Hội đồng quản trị cũng đã thể hiện sự năng động, đoàn kết, quyết tâm cao trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển và vì lợi ích của cổ đông; Xây dựng Công ty phát triển bền vững thích ứng với thị trường cạnh tranh cao.

- Bằng kinh nghiệm quản lý, điều hành và đặc biệt có sự tin tưởng ủng hộ của các Quý vị cổ đông chúng tôi tin tưởng năm 2022 chúng ta sẽ gặt hái được nhiều thành công tốt đẹp hơn.

- Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng, Chủ tịch HĐQT xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông luôn gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới. Nhiệt liệt biểu dương sự cố gắng, hăng say lao động vì Công ty, vì Khách hàng cùng Tập thể Lãnh đạo, CBCNV Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc./.

Hải phòng, ngày 10 tháng 03 năm 2022.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Huy Đạt

CP ★ DNC



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY
HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2022
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng ban hành ngày 03/04/2021.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO.
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư tài chính năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần điện nước lắp máy Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung như sau:

PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2022 : Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan là : Công ty Cổ phần tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt và Công ty TNHH một thành viên Tùng Trí Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Đỗ Huy Đạt



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY
HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06... /TTr-HĐQT

Hải phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021
và Phương án chi trả thù lao HĐQT năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng;
Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán và
nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Phương án chi trả thù lao đối với HĐQT năm 2022 như sau:

1/ Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

- Thù lao HĐQT: 733.000.000, đồng
- Thù lao BKS nhiệm kỳ 2016-2021 60.000.000, đồng

Tổng cộng: 793.000.000, đồng

(Số tiền bằng chữ: Bảy trăm chín ba triệu đồng chẵn).

2/ Phương án chi trả thù lao HĐQT năm 2022:

- Thù lao HĐQT: 888.000.000, đồng

(Số tiền bằng chữ: Tám trăm tám tám triệu đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng tại Website Cty);
- HĐQT, UBKT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VP Công ty.



Đỗ Huy Đạt



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY
HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07.../TTr-HĐQT

Hải phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy
Hải Phòng;*

*Căn cứ vào Quyết định số 781/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 của Ủy ban chứng
khoán Nhà nước về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề
được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm
2022.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2022 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo
cáo tài chính của Công ty năm 2022 như sau:

Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Công ty TNHH Kiểm toán VACO đáp ứng đủ các điều kiện và tiêu chí sau:

- Được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước - Bộ Tài chính chấp thuận Tổ chức
kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công
chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.

- Có uy tín và chất lượng Kiểm toán

- Mức phí kiểm toán hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng tại Website Cty);
- HĐQT, UBKT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VP Công ty.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Huy Đạt

Địa chỉ: Số 34 đường Thiên Lô - Phường Nghĩa Xá - Quận Lê Chân - Thành phố Hải Phòng

Hotline: 1800588882 * ĐT: 0225.3856209 * Fax: 0225.3785759

Website: www.diennuochp.com.vn * Email: dnc@diennuochp.com.vn * Mã chứng khoán: DNC



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY
HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08.../TTr-HĐQT

Hải phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật của Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ mẫu Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Phụ lục 2 Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Hội đồng quản trị soạn thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua **Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng** gồm 6 Chương, 41 điều.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng tại Website Cty);
- HĐQT, UBKT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VP Công ty.



Đỗ Huy Đạt

DỰ THẢO

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC LẮP MÁY HẢI PHÒNG (DNC)**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02
tháng 4 năm 2022 của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng)*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công
ty Đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.
Căn cứ vào Nghị quyết số/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Đại
hội ĐCĐ thường niên năm 2022.*

Hội đồng quản trị Công ty ban hành **Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ
phần Điện nước lắp máy Hải Phòng**, bao gồm các nội dung sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế quản trị Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng được quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác. Trình tự thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý khác và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này được áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty và những người liên quan; Nhằm quy định những nguyên tắc cơ bản trong quản trị Công ty, để đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả cũng như sự minh bạch trong hoạt động của Công ty; Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; Thiết lập những chuẩn mực về hành vi đạo đức nghề nghiệp đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ.

Những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Quản trị Công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Các nguyên tắc quản trị bao gồm:

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

b) “Công ty” được hiểu là Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng, viết tắt DNC.

c) “ĐHĐCĐ” được hiểu là Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

d) “HĐQT” được hiểu là Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

e) “UBKT” được hiểu là Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

f) “KTNB” được hiểu là Ban kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

g) “BTGD” được hiểu là Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

h) “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.

Các thuật ngữ khác chưa được giải nghĩa tại Quy chế này sẽ được hiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng;

Chương II

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ

1. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty cổ phần, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết (cổ đông phổ thông, cổ đông ưu đãi biểu quyết và cổ đông khác theo quy định của Điều lệ Công ty).

2. Quyền, vai trò và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

f) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT;

g) Thông qua báo cáo tài chính năm;

h) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

i) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông công ty;

k) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

l) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT Công ty;

m) Phê duyệt số lượng thành viên HĐQT;

n) Phê duyệt công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty;

o) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Thủ tục thẩm quyền để triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Cuộc họp ĐHĐCĐ - Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp;

a) HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên mỗi năm một lần trong thời hạn 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính;

b) HĐQT có quyền quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính;

c) Ngoài cuộc họp thường niên, ĐHĐCĐ có thể họp bất thường.

Địa điểm họp ĐHĐCĐ được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. ĐHĐCĐ thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được quy định trong khoản 3 Điều 139 Luật doanh nghiệp; Điều 21 Điều lệ Công ty;

3. Công ty phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

a) Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán tại nơi Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; trên Website của Công ty;

b) Thông báo mời họp ĐHĐCĐ bằng cách gửi tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ liên lạc của cổ đông;

c) Thời gian chậm nhất để gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ là hai mươi một (21) ngày, trước ngày khai mạc đại hội (tính từ ngày mà thông báo được gửi đi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư);

d) Trong trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi qua fax hoặc qua thư điện tử đó.

4. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện

tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT;
 - c) Phiếu biểu quyết;
 - d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
 - e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- Các công việc khác phục vụ đại hội.

5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ.

a) Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp;

b) Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước công dân hoặc số chứng minh nhân dân, chứng thực hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; Tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, nội dung vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

6. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 5 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 5 Điều này;
 - b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ từ năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông trở lên;
 - c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chấp nhận và đưa kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này; Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được ĐHĐCĐ chấp thuận.

Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.

1. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ (Điều 18 Điều lệ Công ty).

2. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

Điều 6. Cách thức tham dự và việc ủy quyền cho người đại diện họp ĐHĐCĐ

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Cổ đông, đại diện được ủy quyền họp phải mang theo và xuất trình thư mời

hợp, giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền, các giấy tờ liên quan cần thiết với Ban tổ chức đại hội để đăng ký tham dự ĐHĐCĐ.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu được Công ty gửi kèm thư mời. Cổ đông có thể gửi thông tin về văn bản ủy quyền đến Ban tổ chức trước ngày khai mạc đại hội.

3. Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trường hợp có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì phải xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

5. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 7. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Chủ tịch HĐQT trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT trị khác làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Chủ tịch UBKT điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

a) Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

c) ĐHĐCĐ bầu một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

2. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

3. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp ĐHĐCĐ;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

4. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

6. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

8. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 7 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; Tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

9. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

10. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

11. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

12. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ

lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, cuộc họp được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến phê chuẩn trong ĐHĐCĐ.

Điều 8. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- f) Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- c) Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên HĐQT, báo cáo việc HĐQT bỏ nhiệm TGD;
- d) Bầu lại thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;

3. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 9. Cách thức bỏ phiếu

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền một phiếu biểu quyết trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Phiếu biểu quyết có thể được mã hóa hoặc số hóa để việc biểu quyết hoặc kiểm phiếu có thể được thực hiện trên sử dụng phần mềm máy tính hoặc phương tiện công nghệ, kỹ thuật số. Đại hội sẽ tự chọn những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu.

2. Nội dung của phiếu biểu quyết tùy thuộc vào nội dung của cuộc họp ĐHĐCĐ, hình thức và nội dung của phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử.

3. Khi tiến hành biểu quyết tại ĐHĐCĐ thực hiện biểu quyết trên phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

Điều 10. Cách thức kiểm phiếu

1. Đại hội bầu những người kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa (biểu quyết bằng phương thức giơ phiếu biểu quyết).

2. Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 11. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.

Điều 12. Cách thức phản đối Nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Điều 132 Luật Doanh nghiệp quy định; Trường hợp cổ đông phản đối quyết định của ĐHĐCĐ thì cổ đông đó phải thực hiện bằng hình thức văn bản, ghi rõ họ tên và mã số dự ĐHĐCĐ và nội dung, lý do về việc phản đối. Văn bản đó được chuyển đến thư ký đại hội để ghi nhận.

2. Cổ đông biểu quyết phản đối Nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, số lượng, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 13. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

2. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh (Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng) và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; Tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

3. Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên Website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày ĐHĐCĐ kết thúc. Biên bản họp ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCĐ trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

4. Biên bản ĐHĐCĐ, các ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 14. Việc ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Quy trình lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo Điều 22 Điều lệ Công ty. Sau khi có Dự thảo Nghị quyết, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu được sự chứng kiến của UBKT hoặc cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý trong Công ty.

3. Các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản:

a) Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty;

b) Thông qua báo cáo tài chính năm;

c) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

d) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;

e) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên HĐQT;

f) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần.

Điều 15. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Luật chứng khoán.

Điều 16. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 luật Doanh nghiệp;

2. Nội dung Nghị quyết vi phạm Pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án có thẩm quyền, người triệu tập họp ĐHĐCĐ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp

DHĐCĐ trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 17. Vai trò, quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT được ghi nhận tại Điều 27 Điều lệ Công ty.

Điều 18. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

Nhiệm kỳ, số lượng thành viên HĐQT DNC được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty.

1. Số lượng thành viên HĐQT là sáu (06) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 19. Cơ cấu, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT

1. Tổng số thành viên độc lập HĐQT phải chiếm ít nhất hai mươi phần trăm (20%) tổng số thành viên HĐQT.

2. Cơ cấu HĐQT của DNC phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.

3. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 20. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- a) Đơn xin đề cử vào HĐQT;
- b) Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
- c) Bản sao công chứng các giấy tờ CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú. Bản sao công chứng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có);
- d) Giấy tờ xác nhận sở hữu cổ đông. Nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử;
- e) Yêu cầu khác nếu có.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT Công ty theo khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp,

HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT trị theo quy định của Pháp luật.

Điều 21. Cách thức bầu thành viên HĐQT

1. Việc biểu quyết lấy phiếu bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó một cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số phiếu sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.

2. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

a) Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

b) Trường hợp không có đủ số thành viên HĐQT thì đại hội sẽ tiến hành bầu lại cho đến khi đủ số lượng.

Điều 22. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT bao gồm:

a) Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT.

b) Thành viên đó gửi đơn từ chức bằng văn bản đến Trụ sở chính của Công ty;

c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu (06) tháng, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Đối với trường hợp từ chức tại điểm b khoản 1 Điều này. Việc miễn nhiệm chỉ có hiệu lực khi có nghị quyết bằng văn bản của HĐQT.

Điều 23. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Các trường hợp thay đổi thành viên HĐQT liên quan đến việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thành viên HĐQT sẽ thực hiện thủ tục báo cáo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp và công bố thông tin theo Luật Chứng khoán.

Điều 24. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu.

2. Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

3. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- b) Trình độ học vấn;
- c) Trình độ chuyên môn;
- d) Quá trình công tác;
- e) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của công ty khác);

f) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty; Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các Công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).

g) Họ tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng cử viên đó;

h) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 25. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT

1. HĐQT lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu làm Chủ tịch (Chủ tịch HĐQT không kiêm chức vụ TGD).

2. Chủ tịch HĐQT có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ trì cuộc họp HĐQT; Chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ; Tổ chức thông qua, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động Công ty báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT cho các cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Chủ tịch HĐQT có thể bị bãi miễn, bãi nhiệm theo quyết định của HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm. Người thay thế là một người trong số các thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

Điều 26. Thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT

Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên HĐQT được quy định tại điều 28 Điều lệ Công ty.

Điều 27. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

Việc tổ chức các cuộc họp HĐQT được quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty:

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

2. Số lượng cuộc họp tối thiểu mỗi quý một lần.

3. Các trường hợp phải triệu tập họp HĐQT bất thường. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của UBKT hoặc thành viên độc lập HĐQT;
- b) Có đề nghị của TGD hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;

- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định;
- e) Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- 4. Thông báo họp HĐQT (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận, theo và quyết định).
- 5. Quyền dự họp HĐQT của các thành viên không phải là thành viên HĐQT. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên khác được mời như đối với các thành viên HĐQT. Các thành viên khác được mời họp HĐQT có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
- 6. Điều kiện tổ chức họp HĐQT; Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Các trường hợp khác theo Điều lệ Công ty quy định.
- 7. Cách thức biểu quyết: Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều 30 Điều lệ Công ty.
- 8. Cách thức thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.
- 9. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên HĐQT: Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
- 10. Lập biên bản họp HĐQT: Biên bản họp HĐQT phải được thư ký ghi đầy đủ, trung thực.
 - a) Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp đó. Trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày gửi.
 - b) Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh và phải có chữ ký của chủ tọa, thư ký ghi biên bản và các thành viên HĐQT tham dự.
- 11. Thông báo nghị quyết, quyết định của HĐQT
 - a) Căn cứ vào nội dung, quyết định được thông qua của cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT sẽ thay mặt HĐQT ký ban hành các văn bản Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
 - b) Các nghị quyết này sẽ được thông tin đến tất cả các thành viên HĐQT.
 - c) Căn cứ nội dung nghị quyết thuộc phạm vi phải công bố thông tin sẽ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

Điều 28. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT; Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

3. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm các thành viên của các tiểu ban thuộc HĐQT.

Điều 29. Người phụ trách quản trị Công ty

1. HĐQT của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty tại DNC. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp ĐHĐCĐ; HĐQT theo yêu cầu của HĐQT;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT trị phù hợp với quy định của Pháp luật;

f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và thành viên UBKT;

g) Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

l) Lựa chọn bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị Công ty thuộc quyền của HĐQT.

Điều 30. Thư ký Công ty

1. HĐQT sẽ chỉ định một (01) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. Thư ký Công ty phải hiểu biết về pháp luật. Thư ký Công ty không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán cho Công ty.

2. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

3. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm.

4. Vai trò, nhiệm vụ của Thư ký Công ty:

a) Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT hoặc UBKT ;

b) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

c) Tham dự và lập biên bản các cuộc họp;

- d) Đảm bảo ghi chép các nội dung cuộc họp của Công ty, HĐQT, ĐHĐCĐ một cách trung thực, chính xác, đầy đủ, phù hợp và đúng với luật pháp;
- e) Cung cấp các bản sao biên bản họp HĐQT.
- 5. Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- 6. Lựa chọn bổ nhiệm, miễn nhiệm Thư ký Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Chương IV

THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HĐQT

Điều 31. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban kiểm toán

UBKT là cơ quan chuyên môn thuộc HĐQT và do HĐQT đề cử.

- 1. UBKT có hai (02) thành viên trở lên. Chủ tịch UBKT phải là thành viên độc lập HĐQT, các thành viên khác của UBKT phải là thành viên HĐQT không tham gia điều hành Công ty.
- 2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch UBKT và các thành viên khác trong UBKT phải được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT.
- 3. Thành viên UBKT phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về Pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- 4. Chủ tịch UBKT phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

UBKT có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT độc lập trong UBKT có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

- 1. UBKT có quyền giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính Công ty;
- 2. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- 3. Rà soát giao dịch với người có liên quan đến thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, ĐHĐCĐ;
- 4. Giám sát KTNB của Công ty;
- 5. Kiến nghị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, mức thù lao, điều khoản liên quan trong hợp đồng kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình ĐHĐCĐ phê duyệt;
- 6. Theo dõi đánh giá sự độc lập, khách quan, quá trình, hiệu quả làm việc của Công ty kiểm toán;
- 7. Theo dõi đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tuân thủ Pháp luật, yêu cầu của các cơ quan chức năng và các quy định khác của Công ty;

8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, TGD, KTT và Cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của UBKT;

9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của UBKT;

10. Các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;

11. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến HĐQT khi phát hiện thành viên HĐQT, TGD và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

12. Xây dựng Quy chế hoạt động của UBKT toán và trình HĐQT thông qua.

Điều 33. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. UBKT phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên UBKT tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp;

2. UBKT thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty hoặc Quy chế hoạt động UBKT quy định. Mỗi thành viên UBKT có một phiếu biểu quyết. Quyết định của UBKT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch UBKT.

Chương V

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Điều 34. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

1. Hệ thống quản lý của Công ty chịu trách nhiệm trước HĐQT và sự chỉ đạo của HĐQT. HĐQT bầu ra TGD, các phó TGD, KTT và các chức danh quản lý khác. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh bộ máy điều hành, quản lý của Công ty được thông qua bằng Nghị quyết HĐQT.

2. Nhiệm kỳ tiêu chuẩn và điều kiện của TGD, PTGD, KTT. Nhiệm kỳ của TGD, PTGD, KTT là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm.

3. TGD, PTGD, KTT là người có đầy đủ điều kiện đáp ứng tiêu chuẩn vị trí theo pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

4. HĐQT thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với TGD, PTGD, KTT và Cán bộ quản lý khác của Công ty.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện với cán bộ quản lý khác theo quy định trong Điều lệ của Công ty.

6. Tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của TGD, PTGD, KTT và Cán bộ quản lý khác theo Quy chế Tiền lương, tiền thưởng của Công ty và các quyết định của HĐQT.

Điều 35. Vai trò, trách nhiệm, quyền, nghĩa vụ của TGD.

1. Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư Công ty đã được HĐQT; ĐHĐCĐ thông qua.

2. Quyền quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của HĐQT, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

3. Đề xuất với HĐQT về phương án cơ cấu tổ chức quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

4. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

5. Đề xuất số người điều hành mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Đề xuất thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với Cán bộ điều hành để HĐQT quyết định.

6. Tham khảo ý kiến HĐQT về người lao động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích khác liên quan đến người lao động trong quyền quyết định của TGD.

7. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, TGD trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách cũng như phù hợp kế hoạch tài chính năm (05) năm.

8. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, quý, năm của Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty để trình HĐQT thông qua.

8. Xây dựng các quy chế hoạt động của Công ty: Quy chế quản lý tài chính; Quy chế Tiền lương, tiền thưởng; Nội quy lao động trình HĐQT phê duyệt.

10. Phê duyệt và tổ chức thực hiện các quy định phân công chức năng nhiệm vụ các vị trí của các Phòng ban, Xí nghiệp, Chi nhánh.

11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

12. TGD chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo khi được yêu cầu.

13. HĐQT có thể miễn nhiệm chức danh TGD khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm TGD mới thay thế.

Chương VI

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Điều 36. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, UBKT và TGD

1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT và TGD đã nêu trong quy định tại phần HĐQT quy chế này.

2. TGD và các thành viên trong bộ máy quản lý khác là cơ quan chấp hành, điều hành hoạt động của Công ty theo phân cấp thẩm quyền, đảm bảo Công ty hoạt động diễn ra bình thường và có hiệu quả.

3. Phối hợp thành viên HĐQT, thành viên BKT, TGD và Cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của HĐQT một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

4. Phối hợp các trường hợp TGD, UBKT và các trường hợp khác yêu cầu triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến của HĐQT.

5. Báo cáo của TGD với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

6. TGD kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với TGD.

7. Cách thức thông tin và cách thức báo cáo của TGD với HĐQT phải đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế Công ty quy định.

8. TGD chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Điều 37. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định Pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a) Cổ đông với Công ty;
- b) Cổ đông với HĐQT, UBKT, TGD hay người điều hành khác;

2. Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

3. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền.

4. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

Điều 38. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.

1. Thành viên HĐQT, TGD và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên HĐQT, TGD, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Điều 39. Quy định đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT và các cán bộ trong bộ máy điều hành Công ty.

Tùy thuộc vào quy định của HĐQT, Công ty đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, TGD điều hành và Cán bộ quản lý đảm nhiệm các vị trí quản lý của Công ty có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:

- 1. Tự nhận xét đánh giá;

2. Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
3. Cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.

Điều 40. Bổ sung, sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị Công ty .

1. Việc sửa đổi, thay thế Quy chế này sẽ do HĐQT xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua.

2. Trường hợp những quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trường hợp có quy định Pháp luật mới khác với điều khoản trong Quy chế này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Điều 41. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm có 6 Chương 41 Điều, được HĐQT thông qua ngày 10 tháng 5 năm 2021.

2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty Cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên HĐQT ký mới có giá trị./.

Hải Phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Huy Đạt



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT
Tại phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng;

Ban Kiểm phiếu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Điện nước lắp máy Hải Phòng tổ chức ngày 02 tháng 04 năm 2022, tại hội trường Công ty số 34 đường Thiên Lôi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, gồm những ông/bà có tên dưới đây:

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Ninh | - Trưởng ban |
| 2. Ông Võ Ngọc Ánh | - Phó ban |
| 3. Bà Mai Thị Thanh Hà | - Ủy viên |
| 4. Bà Đỗ Thị Trang | - Ủy viên |
| 5. Bà Lê Thị Minh Hằng | - Ủy viên |

Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung xin ý kiến cổ đông tại phiên họp như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra: **56** phiếu. đại diện cho **4.970.056** cổ phần (tăng 02 cổ đông so với biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lúc 08h30), chiếm **100%** tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Tổng số phiếu thu được: **56** đại diện cho **4.970.056** cổ phần, chiếm **100%** tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

3. Tổng số cổ đông không bỏ phiếu: **01** đại diện cho 112 cổ phần, chiếm **0.0023%** tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.


Tỷ lệ biểu quyết:

Số TT	Các nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không ý kiến	
		Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ %
1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022.	4.969.944	100%				
2	Báo cáo tài chính năm 2021 đã	4.969.944	100%				


	được kiểm toán						
3	Báo cáo của Ủy Ban kiểm toán năm 2021, Kế hoạch năm 2022	4.969.944	100%				
4	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng, nhiệm vụ năm 2022	4.969.944	100%				
5	Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021.	4.969.944	100%				
6	Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức để tăng Vốn điều lệ Công ty năm 2022.	4.969.944	100%				
7	Phương án đầu tư tài chính năm 2022	4.967.569	99.95%	2.375	0.05%		
8	Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Phương án trả thù lao HĐQT năm 2022	4.969.944	100%				
9	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022	4.969.944	100%				
10	Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	4.969.944	100%				
11	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 uỷ quyền cho HĐQT triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.	4.969.944	100%				


Biên bản này được lập vào hồi 11h20 ngày 02 tháng 04 năm 2022, các thành viên Ban kiểm phiếu ký tên dưới đây và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của biên bản này.

CÁC ỦY VIÊN

.....  Võ Ngọc Ánh

.....  Mai Thị Thanh Hà

.....  Đỗ Thị Trang

.....  Lê Thị Minh Hằng

TRƯỞNG BAN


Nguyễn Văn Ninh